|  |  |
| --- | --- |
|  **BỘ TÀI CHÍNH** Số: /TTr-BTC | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2022* |

**TỜ TRÌNH**

**Về dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định mức thu,**

**chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Căn cứ pháp lý**

Ngày 13/11/2021, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 40/2021/QH15 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2022, tại khoản 4 Điều 3 Nghị quyết giao Chính phủ: *Quy định cụ thể việc thu, nộp và sử dụng phí sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện ô tô thống nhất trong cả nước, bao gồm cả đường bộ thuộc Trung ương quản lý và đường bộ thuộc địa phương quản lý; thực hiện phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương nguồn thu phí sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện ô tô theo tỷ lệ tương ứng là 65% và 35% để chi cho quản lý, bảo trì đường bộ[[1]](#footnote-1).*

Ngày 03/12/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2047/QĐ-TTg về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022. Trong đó, tại điểm c khoản 4 Điều 2 Quyết định giao: *Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định cụ thể việc thu, nộp và quản lý sử dụng phí sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện ô tô thống nhất trong cả nước, bao gồm cả đường bộ thuộc Trung ương quản lý và đường bộ thuộc địa phương quản lý.*

Từ căn cứ nêu trên, việc xây dựng dự thảo Nghị định quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ là cần thiết.

**2. Đánh giá tình hình thực hiện thu phí sử dụng đường bộ**

Triển khai quy định tại Luật Phí và lệ phí, trên cơ sở đề xuất của Bộ Giao thông vân tải, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 293/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ và Thông tư số 70/2021/TT-BTC ngày 12/8/2021 (thay thế Thông tư số 293/2016/TT-BTC).

Thông tư thu phí sử dụng đường bộ được ban hành đảm bảo đồng bộ với quy định tại Luật Phí và lệ phí; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; Luật Giao thông đường bộ; Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012, Nghị định số 56/2014/NĐ-CP ngày 30/5/2014, Nghị định số 28/2016/NĐ-CP ngày 20/4/2016 của Chính phủ về quỹ bảo trì đường bộ.

a) Kết quả đạt được: Chính sách thu phí sử dụng đường bộ được ban hành đã tạo khung pháp lý rõ ràng cho tổ chức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí. Tiền phí đường bộ thu được hàng năm khoảng 9.000 tỷ đồng, nộp NSNN và dành toàn bộ cho hoạt động bảo trì đường bộ; ngoài số tiền phí thu được, hằng năm, NSNN cấp thêm khoảng 3.000 tỷ đồng cho hoạt động duy tu, bảo trì hệ thống đường bộ do Nhà nước quản lý.

Các tuyến đường bộ được sửa chữa kịp thời các hư hỏng, bảo đảm hệ thống đường bộ thông suốt, an toàn và phát huy hiệu quả góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, bảo đảm tăng trưởng kinh tế nhanh, phát triển các lĩnh vực văn hoá, xã hội, giảm nhẹ thiên tai, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống nhân dân.

b) Vướng mắc phát sinh: Bên cạnh kết quả đạt được, quá trình thực hiện Thông tư số 293/2016/TT-BTC phát sinh một số vướng mắc về: đối tượng chịu phí (*xe đầu kéo* hay *máy kéo*); tính phí và truy thu phí đối với xe của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp bán thanh lý (chưa nộp phí cho thời gian chờ thành lý thì người mua có phải nộp không?); thay đổi tổ chức thu phí đối với xe ô tô của lực lượng công an, quốc phòng (Tổng cục Đường bộ Việt Nam thay cho Văn phòng Quỹ bảo trì trung ương *– đã giải thể*).

Để giải quyết các vướng mắc nêu trên, năm 2021, Bộ Tài chính đã phối hợp với Bộ Giao thông vận tải xây dựng và ban hành Thông tư số 70/2021/TT-BTC ngày 12/8/2021 (thay thế Thông tư số 293/2016/TT-BTC).

Sau khi Thông tư số 70/2021/TT-BTC có hiệu lực thi hành đến nay chưa có phát sinh vướng mắc.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1.** **Mục đích**

Việc ban hành Nghị định quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đảm bảo mục đích:

- Bảo đảm chính sách phí sử dụng đường bộ đồng bộ, thống nhất với pháp luật về giao thông đường bộ, pháp luật quản lý thuế và pháp luật phí, lệ phí.

- Bảo đảm chính sách phí sử dụng đường bộ công khai, minh bạch, khả thi và phù hợp với thực tế, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và cơ quan đăng kiểm, giao thông trong việc thực hiện chính sách phí sử dụng đường bộ.

- Ổn định nguồn thu ngân sách nhà nước từ phí sử dụng đường bộ để phục vụ cho hoạt động bảo trì hệ thống đường bộ do Nhà nước quản lý.

**2. Quan điểm**

- Quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng; thể chế hóa chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Huy động kịp thời, hợp lý nguồn lực từ người sử dụng đường bộ để tạo nguồn lực cho bảo trì hệ thống đường bộ do Nhà nước quản lý.

- Phù hợp với tình hình thực tiễn, kế thừa nội dung quy định thu phí sử dụng đường bộ hiện hành còn phù hợp.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN NGHỊ ĐỊNH**

**1. Về việc lập đề nghị xây dựng Nghị định**

- Tại khoản 1 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định Chính phủ ban hành Nghị định để quy định: “1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước”.

- Tại khoản 1 Điều 84 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “1. Đề nghị xây dựng Nghị định được áp dụng đối với việc xây dựng, ban hành Nghị định theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 19 của Luật này”.

Nghị định của Chính phủ quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ là văn bản quy định chi tiết Nghị quyết số 40/2021/QH15 ngày 23/11/2021 của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương năm 2022, thuộc trường hợp điều chỉnh tại khoản 1 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; không thuộc trường hợp phải thực hiện quy trình lập đề nghị xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều 84 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật nêu trên.

**2. Quá trình xây dựng dự án Nghị định**

Năm 2021, Bộ Tài chính đã phối hợp với Bộ Giao thông vận tải đánh giá tình hình thực hiện thu phí sử dụng đường bộ và ban hành Thông tư số 70/2021/TT-BTC ngày 12/8/2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2021.

Bộ Tài chính đã phối hợp với Bộ Giao thông vận tải rà soát và kế thừa nội dung quy định tại Thông tư số 70/2021/TT-BTC để xây dựng dự án Nghị định.

Ngày 21/6/2022, Bộ Tài chính có công văn số 5876/BTC-CST gửi lấy ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Vận tải Ô tô Việt Nam và đăng trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính để lấy kiến rộng rãi các tổ chức, cá nhân về dự án Nghị định.

Ngày 23/11/2022, Bộ Tài chính đã có công số 12249/BTC-CST gửi lấy ý kiến Bộ Giao thông vận tải, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Hiệp hội Vận tải Ô tô Việt Nam về dự thảo Nghị định; công văn số 12250/BTC-CST đăng tải hồ sơ dự án Nghị định quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ.

Ngày /2022, Bộ Tài chính đã có công văn số /BTC-CST gửi Bộ Tư pháp thẩm định dự án Nghị định.

Giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia, Bộ Tài chính hoàn chỉnh lại dự án Nghị định và lập Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia. Báo cáo đã được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính theo quy định.

**IV. NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Bố cục dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định gồm 03 Chương, 10 Điều, cụ thể:

- Chương I. Quy định chung: Chương này gồm 04 Điều (từ Điều 1 đến Điều 4) quy định về: Phạm vi điều chỉnh; đối tượng chịu phí; các trường hợp miễn phí; người nộp phí và tổ chức thu phí.

- Chương II. Quy định cụ thể: Chương này gồm 04 Điều (từ Điều 5 đến Điều 8) quy định về: Mức thu phí; phương thức tính, nộp phí; quản lý và sử dụng phí; trả lại hoặc bù trừ phí đã nộp.

- Chương III. Tổ chức thực hiện: Chương này gồm 02 Điều (Điều 9 và Điều 10) quy định về: Tổ chức thực hiện; hiệu lực thi hành.

**2. Nội dung dự thảo Nghị định**

Năm 2021, Bộ Tài chính đã phối hợp với Bộ Giao thông vận tải đánh giá tình hình thực hiện thu phí sử dụng đường bộ và ban hành Thông tư số 70/2021/TT-BTC. Vì vậy, nội dung Nghị định cơ bản kế thừa nội dung đang quy định tại Thông tư số 70/2021/TT-BTC.

***2.1. Các nội dung kế thừa***

*a) Về Chương I. Quy định chung:* Chương này gồm 04 Điều quy định các nội dung cơ bản như sau:

- Về phạm vi điều chỉnh: Tại Điều 1 dự thảo Nghị định quy định “Nghị định này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ (phí sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện ô tô) và thủ tục xác định xe thuộc diện không chịu phí sử dụng đường bộ”. Nội dung kế thừa quy định tại Thông tư số 70/2021/TT-BTC, bổ sung thêm cụm từ “thủ tục xác định xe thuộc diện không chịu phí sử dụng đường bộ” để đảm bảo tính thống nhất giữa nội dung và phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định.

- Đối tượng chịu phí: dự thảo Nghị định quy định đối tượng chịu phí sử dụng đường bộ là ô tô (xe ô tô, xe đầu kéo và các loại xe tương tự) đã đăng ký, kiểm định để lưu hành. Đồng thời, quy định một số trường hợp xe không chịu phí sử dụng đường bộ do: bị hủy hoại, bị tịch thu, bị tai nạn không thể sử dụng tiếp sau sửa chữa; xe không sử dụng đường bộ trong thời gian dài trên 30 ngày (trong đó, có xe kinh doanh vận tải của doanh nghiệp kinh doanh vận tải tạm dừng lưu hành liên tục 30 ngày trờ lên).

- Nghị định quy định 05 trường hợp miễn phí gồm: Xe cứu thương, xe cứu hỏa, xe phục vụ tang lễ, xe chuyên dùng phục vụ quốc phòng, an ninh. Nội dung cơ bản kế thừa quy định tại Thông tư số 70/2021/TT-BTC.

- Các Trung tâm đăng kiểm thu phí đối với các loại xe ô tô (trừ xe ô tô của lực lượng quốc phòng, công an) khi thực hiện đăng kiểm xe. Cơ quan nhà nước quản lý giao thông đường bộ được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận giaothu phí đối với xe ô tô của lực lượng quốc phòng, công an (xe này do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý và kiểm định).

*b) Về Chương II. Quy định cụ thể:* Chương này gồm 04 Điều quy định các nội dung cơ bản như sau:

- Mức thu phí áp dụng cho ô tô (trừ xe ô tô của lực lượng quốc phòng, công an) chia làm 08 nhóm theo tải trọng và ghế ngồi của xe: từ 130.000 đồng/tháng đến 1.430.000 đồng/tháng; xe ô tô của lực lượng quốc phòng, công an chia làm 02 nhóm: xe ô tô con mức 1.000.000 đồng/năm; xe tải, xe khách: 1.500.000 đồng/năm *(phí sử dụng đường bộ nộp cho xe ô tô của công an, quốc phòng do NSNN đảm bảo).*

- Về cách tính và thu phí: (i) Xe ô tô của lực lượng quốc phòng, công an: Bộ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an nộp phí cho toàn bộ xe ô tô mình quản lý 01 lần/năm; (ii) xe ô tô còn lại nộp theo: chu kỳ đăng kiểm; theo năm dương lịch; theo tháng đối với trường hợp doanh nghiệp có số phí phải nộp từ 30 triệu đồng trở lên.

- Về quản lý và sử dụng tiền phí: Cơ quan nhà nước quản lý giao thông đường bộ được để lại 1,2% tiền phí thu được để trang trải chi phí cho hoạt động thu phí. Các Trung tâm đăng kiểm thu phí nộp về Cục Đăng kiểm Việt Nam (trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thu phí) để Cục Đăng kiểm Việt Nam tổng hợp và khai, nộp phí vào NSNN. Các Trung tâm đăng kiểm được để lại 1,32% tiền phí thu được để trang trải chi phí cho hoạt động thu phí. Trường hợp Trung tâm đăng kiểm thuộc doanh nghiệp thì tiền phí để lại là doanh thu của Trung tâm, Trung tâm khai, nộp thuế theo quy định.

- Về trả lại, bù trừ phí đã nộp: Tại Điều 2 dự thảo Nghị định một số trường hợp xe không chịu phí sử dụng đường bộ. Trường hợp xe này đã nộp phí cho thời gian dừng lưu hành (thuộc diện không chịu phí) thì sẽ được bù trừ hoặc hoàn trả số tiền phí đã nộp. Điều 8 Nghị định quy định cụ thể trình tự, thủ tục, hồ sơ hoàn trả, bù trừ tiền phí đối với từng trường hợp cụ thể.

*c) Về Chương III. Tổ chức thực hiện:* Chương này gồm 02 Điều quy định về trách nhiệm của Trung tâm đăng kiểm, Cục Đăng kiểm Việt Nam, cơ quan nhà nước quản lý giao thông đường bộ trong việc tổ chức thu thực hiện quản lý thu, nộp phí, báo cáo kết quả thu, nộp phí. Nghị định có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

***2.2. Về các nội dung sửa đổi, bổ sung so với quy định hiện hành***

a) Không quy định về in và phát hành vé *“phí đường bộ toàn quốc”*

Dự thảo Nghị định không quy định về in và phát hành vé *“phí đường bộ toàn quốc”* (tại Điều 7, Điều 8, Điều 11 Thông tư số 70/2021/TT-BTC). Vì vé “phí đường bộ toàn quốc” để phục vụ cho mục đích xe ô tô của lực lượng quốc phòng, an ninh khi lưu thông qua các trạm thu phí BOT trên toàn quốc được miễn phí dịch vụ sử dụng đường bộ. Việc quy định chứng từ miễn phí BOT thuộc Bộ Giao thông vận tải. Ngày 30/11/2021, Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Thông tư số 28/2021/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2016/TT-BGTVT ngày 16/11/2016 quy định về giá tối đa dịch vụ sử dụng đường bộ hoàn vốn các dự án đầu tư xây dựng đường bộ do Bộ Giao thông vận tải quản lý. Trong đó, đã có quy định về việc in, phát hành vé “phí đường bộ toàn quốc”.

b) Điều chỉnh tên một số loại xe chuyên dùng thuộc lực lượng công an, quốc phòng cho phù hợp với thực tế:

- Đối với xe ô tô chuyên dùng phục vụ quốc phòng: Bổ sung thêm đối tượng được thuộc trường hợp miễn phí là: Xe kiểm soát, xe kiểm tra quân sự, xe chuyên dùng chở phạm nhân, xe cứu hộ, cứu nạn, xe thông tin vệ tinh và các xe ô tô đặc chủng khác phục vụ quốc phòng.

- Đối với xe chuyên dùng của các đơn vị thuộc hệ thống tổ chức của công an nhân dân: Bổ sung đối tượng miễn phí là xe ô tô chuyên dùng khác của Bộ Công an.

c) Sửa tên tổ chức thu phí là “Tổng cục Đường bộ Việt Nam” thành “cơ quan nhà nước quản lý giao thông đường bộ”, để đồng bộ với Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải, trong đó cơ cấu tổ chức có: Cục Đường bộ Việt Nam và Cục Đường cao tốc Việt Nam (không quy định Tổng cục Đường bộ Việt Nam).

**V. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM VỀ NGUỒN NHÂN LỰC, TÀI CHÍNH ĐỂ BẢO ĐẢM THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH, VIỆC LỒNG GHÉP VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Nguồn nhân lực, tài chính thực hiện Nghị định**

Nghị định nhằm phù hợp về thẩm quyền Quốc hội giao, cơ bản kế thừa nội dung đang quy định tại Thông tư số 70/2021/TT-BTC. Hoạt động quản lý thu phí vẫn do cơ quan nhà nước quản lý giao thông đường bộ và các Trung tâm đăng kiểm thực hiện. Do đó, không phát sinh thêm nguồn nhân lực, tài chính cho việc thực hiện Nghị định.

**2. Vấn đề lồng ghép giới**

Việc thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Nghị định
dựa trên cơ sở pháp lý, như: Hiến pháp năm 2013 đã khẳng định công dân nam,
nữ bình đẳng về mọi mặt; Luật Bình đẳng giới cũng quy định các khái niệm về
bình đẳng giới, biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới (Điều 5), chính sách của Nhà
nước về bình đẳng giới (Điều 7).

Các quy định trong dự thảo Nghị định đã đảm bảo quyền bình đẳng của tổ
chức, cá nhân, của Nam, của Nữ trong việc thực hiện các chính sách. Do đó, dự
thảo Nghị định đảm bảo yêu cầu về bình đẳng giới theo quy định. Vấn đề về
lồng ghép bình đẳng giới đã được đề cập trong báo cáo đánh giá tác động của
chính sách trong Nghị định này.

**VI. VỀ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

**1. Đối với hệ thống pháp luật và hệ thống chính sách thuế, phí, lệ phí**

Dự thảo Nghị định quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ sẽ được trình Chính phủ ban hành nhằm đồng bộ hệ thống văn bản pháp lý về quản lý phí, lệ phí, ngân sách nhà nước, pháp luật về giao thông đường bộ, góp phần tạo thuận lợi cho việc triển khai thu phí sử dụng đường bộ.

Quy định về tổ chức thu, nộp và quản lý, sử dụng nguồn thu phí sử dụng đường bộ được công khai, minh bạch, tạo sự chủ động cho các đơn vị quản lý thu, nộp và sử dụng phí sử dụng đường bộ; thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính; góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong duy tu, tái tạo, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

**2.** **Tác động đối với kinh tế - xã hội**

Hiện nay, mạng lưới đường bộ Việt Nam đang khai thác dài 668.750 km. Hệ thống đường bộ lớn, nhu cầu duy tu, bảo dưỡng thường xuyên và định kỳ lớn, trong khi nguồn lực có hạn; điều này dẫn đến hệ thống đường bộ nhanh xuống cấp và gây mất an toàn giao thông cũng như ảnh hưởng đến nhu cầu đi lại của người dân.

Hằng năm, số tiền phí sử dụng đường bộ thu được (khoảng 9.000 tỷ đồng), số tiền này góp phần tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước để đầu tư duy tu, bảo trì hệ thống giao thông đường bộ. Các tuyến đường bộ được sửa chữa kịp thời, bảo đảm hệ thống đường bộ thông suốt, an toàn và phát huy hiệu quả góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, bảo đảm tăng trưởng kinh tế nhanh, phát triển các lĩnh vực văn hoá, xã hội, giảm nhẹ thiên tai, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống nhân dân, xoá đói, giảm nghèo, rút ngắn khoảng cách giữa các vùng, miền.

**3.** **Tác động đối với công dân, doanh nghiệp**

Quy định miễn phí sử dụng đường bộ cho một số đối tượng ưu tiên (xe cứu thướng, cứu hỏa, tang lễ,...) góp phần đảm bảo thực hiện chính sách của Đảng, Nhà nước về an sinh xã hội, thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

Quy định các trường hợp không chịu phí đối với một số trường hợp xe không sử dụng đường bộ trong thời gian nhất định đảm bảo tính công bằng cho các tổ chức, cá nhân sử dụng xe ô tô tham gia giao thông: Tổ chức, cá nhân phải nộp phí khi sử dụng ô tô tham gia giao thông; trường hợp tổ chức, cá nhân không tham gia sử dụng đường bộ thì không phải nộp phí.

**4. Tác động đối với thu ngân sách nhà nước**

Hằng năm, số tiền phí sử dụng đường bộ thu được (khoảng 9.000 tỷ đồng) Ngân sách nhà nước phải cấp bổ sung khoảng 3.000 tỷ đồng/năm để phục vụ công tác quản lý, bảo trì đường bộ. Tuy nhiên, số tiền này mới đảm bảo khoảng 40% nhu cầu chi cho hoạt động bảo trì đường bộ. Như vậy, việc thu phí sử dụng đường bộ góp phần tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước để đầu tư duy tu, bảo trì hệ thống giao thông đường bộ; phục vụ cho hoạt động lưu thông hàng hóa và đi lại của người dân.

**5.** **Đánh giá tác động đối với cải cách thủ tục hành chính**

Phí được thu tính theo chu kỳ đăng kiểm của xe ô tô và các Trung tâm đăng kiểm là tổ chức thu phí. Cục Đăng kiểm Việt Nam có Hệ thống phần mềm quản lý đăng kiểm phương tiện. Theo đó, khi chủ phương tiện mang xe đến đăng kiểm, Trung tâm đăng kiểm chỉ cần nhập biển số phương tiện, Hệ thống phần mềm sẽ tự động tính toán số phí phải nộp. Cục Đăng kiểm Việt Nam có thể theo dõi chi tiết toàn bộ thông tin về đăng kiểm phương tiện, nộp phí trên toàn quốc 24/24 giờ.

Chủ phương tiện có thể nộp phí cùng với tiền dịch vụ đăng kiểm; nộp trực tiếp bằng tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán qua thẻ,..; máy tính sẽ tự động in biên lai hoặc chuyển biên lại điện tử (theo yêu cầu của chủ phương tiện).

Quy định về quy trình thu, nộp phí; thủ tục hoàn trả, bù trừ phí đối với trường hợp xe thuộc diện không chịu phí đơn giản, rõ ràng tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp phí cũng như tổ chức thu trong quá trình tổ chức thu, nộp phí.

Trên đây là nội dung dự thảo Nghị định quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ. Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

*(Tài liệu trình kèm: Dự thảo Nghị định; Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia; Báo cáo tình hình thực hiện; Báo cáo đánh giá tác động của dự thảo Nghị định; Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính; Bản tổng hợp ý kiến tham gia)*./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Bộ Giao thông vận tải;- Vụ PC;- Lưu: VT, CST (P5).  | KT. BỘ TRƯỞNG**THỨ TRƯỞNG**Cao Anh Tuấn |

1. Căn cứ tiêu chí phân bổ kinh phí theo phê duyệt của cấp thẩm quyền, Bộ Giao thông vận tải đề xuất phương án phân bổ kinh phí từ phí sử dụng đường bộ cho các địa phương, cùng thời điểm đề xuất dự toán kinh phí NSNN năm 2022, gửi Bộ Tài chính tổng hợp vào dự toán NSNN năm 2022. [↑](#footnote-ref-1)